



CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1766 /QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 697/TTr-CP ngày 17/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 31 công dân hiện đang cư trú tại Singapore (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
- Bộ Ngoại giao;
- VPCTN: CN, PCN Cán Đĩnh Tài, Trợ lý PCTN, Website VPCTN;
- Lưu: VT, Vụ PL.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH


[Signature]
★ Võ Thị Ánh Xuân

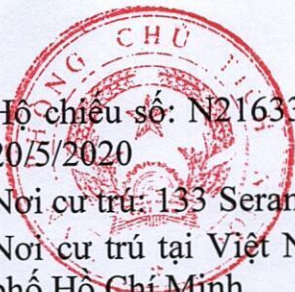


**DANH SÁCH CÔNG DÂN VIỆT NAM CƯ TRÚ TẠI SINGAPORE
ĐƯỢC CHO THỜI QUỐC TỊCH VIỆT NAM**
(Kèm theo Quyết định số 1766 /QĐ-CTN ngày 19 tháng 10 năm 2026
của Chủ tịch nước)

1. **Phan Thị Thúy Hằng**, sinh ngày 13/8/1989 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 086189011593
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, tỉnh Vĩnh Long,
Giấy khai sinh số 14 cấp ngày 10/5/2004
Hộ chiếu số: N1965886 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 21/5/2018
Nơi cư trú: Apt Blk 315A Ang Mo Kio Street 31, #13-327, Singapore 562315
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Thuận, tỉnh Vĩnh Long
2. **Nguyễn Thị Thanh Trang**, sinh ngày 17/11/1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 079181028236
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thới Đông, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 454 cấp ngày 09/3/1981
Hộ chiếu số: C6606488 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 31/01/2019
Nơi cư trú: Apt Blk 413B Northshore Drive, #04-513, Singapore S822413
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Thới Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
3. **Bùi Thị Bích Chi**, sinh ngày 01/01/1984 tại An Giang Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 089184006214
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 51 cấp ngày 08/9/1990
Hộ chiếu số: N1984209 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 24/01/2019
Nơi cư trú: Apt Blk 518 Woodlands Drive 14, #09-265, Singapore 730518
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cần Đăng, tỉnh An Giang
4. **Phạm Vĩnh Tân**, sinh ngày 31/5/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 079189037496
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 110 cấp ngày 26/6/1989
Hộ chiếu số: N1815737 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 01/3/2017
Nơi cư trú: Apt Blk 2A Cornwall Gardens, #02-18, Singapore 269678
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Phú Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh

5. **Huỳnh Thị Anh Tuyết**, sinh ngày 10/10/1987 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 083187017308
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thuận, tỉnh Vĩnh Long,
Giấy khai sinh số 167 cấp ngày 08/8/1990
Hộ chiếu số: N1905202 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 27/01/2018
Nơi cư trú: Apt Blk 50 Strathmore Avenue, #25-207, Singapore 140050
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thới Thuận, tỉnh Vĩnh Long
6. **Lê Thị Thùy Vân**, sinh ngày 17/12/1987 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 334566951
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long,
Giấy khai sinh số 62 cấp ngày 28/4/2016
Hộ chiếu số: N2414918 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 28/01/2022
Nơi cư trú: Apt Blk 49 Whampoa South, #13-04, Singapore 330049
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long
7. **Lê Thị Dung**, sinh ngày 21/01/1987 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 034187021288
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên,
Giấy khai sinh số 17 cấp ngày 03/02/2016
Hộ chiếu số: N1905055 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 19/3/2019
Nơi cư trú: Apt Blk 748 Jurong West Street 73, #03-129, Singapore 640748
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên
8. **Võ Bích Kha**, sinh ngày 19/4/1986 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 083186013266
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 81 cấp ngày 07/6/1986
Hộ chiếu số: Q00320878 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 13/7/2023
Nơi cư trú: Apt Blk 302A Anchorvale Link, #09-64, Singapore 541302
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long
9. **Nguyễn Thị Bích Tuyên**, sinh ngày 26/10/1980 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 371185966
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 137 cấp ngày 12/7/2007
Hộ chiếu số: N1983526 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 24/9/2018
Nơi cư trú: Apt Blk 504B Yishun Street 51, #11-104, Singapore 762504
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hòa Hưng, tỉnh An Giang

10. **Huỳnh Thị Ngọc Yến**, sinh ngày 08/12/1979 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 082179020305
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 162 cấp ngày 15/8/2005
Hộ chiếu số: N2239944 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 12/11/2020
Nơi cư trú: Apt Blk 523C Tampines Central 7, #07-105, Singapore 523523
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp
11. **Chương Lý Mỹ Tuyên**, sinh ngày 06/02/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 024327006
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Nhơn, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 24 cấp ngày 15/02/1990
Hộ chiếu số: P00916739 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 24/11/2022
Nơi cư trú: Apt Blk 127B Plantation Crescent, #05-401, Singapore 692127
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh
12. **Nguyễn Thị Hiền**, sinh ngày 10/02/1982 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 381320357
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 136 cấp ngày 16/4/2008
Hộ chiếu số: Q00610336 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 24/4/2025
Nơi cư trú: Apt Blk 450A Sengkang West Way, #08-333, Singapore 791450
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
13. **Trịnh Mai Anh**, sinh ngày 30/11/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 079303033847
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 05 cấp ngày 08/12/2003
Hộ chiếu số: N2076112 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 11/04/2019
Nơi cư trú: 66 Potong Pasir Ave 1, #17-26, Singapore 358394
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh
14. **Vũ Hải Châu**, sinh ngày 03/11/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 024452568
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 29 cấp ngày 15/01/1994



Hộ chiếu số: N2163383 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 20/5/2020

Nơi cư trú: 133 Serangoon Ave 3, #04-03, Singapore 556113

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh

15. **Nguyễn Duy Anh**, sinh ngày 03/8/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
 Số định danh cá nhân: 079088026363
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 100 cấp ngày 17/8/1988
 Hộ chiếu số: Q00722308 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 12/6/2025
 Nơi cư trú: Blk 419 Ang Mo Kio Avenue 10, #06-1095, Singapore 560419
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

16. **Hà Thị Kim Ánh**, sinh ngày 10/12/1983 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
 Số định danh cá nhân: 072183015823
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Đông, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 240 cấp ngày 01/9/1995
 Hộ chiếu số: N2076313 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 13/5/2019
 Nơi cư trú: Apt Blk 175 Boon Lay Drive, #07-344, Singapore 640175
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Đông, tỉnh Tây Ninh

17. **Nguyễn Thị Tuyên**, sinh ngày 16/11/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
 Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 365780874
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Ngãi, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 139 cấp ngày 26/7/2000
 Hộ chiếu số: N1983591 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 22/9/2018
 Nơi cư trú: Apt Blk 310A Punggol Walk, #09-520, Singapore 821310
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đại Ngãi, thành phố Cần Thơ

18. **Nguyễn Thanh Bình**, sinh ngày 17/10/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
 Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 160 cấp ngày 26/11/2003
 Hộ chiếu số: B9941111 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 19/12/2014
 Nơi cư trú: Apt Blk 115B Canberra Walk, #04-141, Singapore 752115
 Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Phú Thọ Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

19. **Văn Thị Ngọc Diễm**, sinh ngày 02/3/1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 023361670
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 15 cấp ngày 19/10/2016
Hộ chiếu số: N1905831 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 26/8/2018
Nơi cư trú: Apt Blk 345 Bukit Batok Street 34, #10-288, Singapore 650345
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh
20. **Bùi Thị Khánh Chi**, sinh ngày 16/9/1990 tại Hải Phòng
Số định danh cá nhân: 030190013325
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 249 cấp ngày 30/12/1990
Hộ chiếu số: N2329567 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 25/5/2021
Nơi cư trú: Apt Blk 502 Serangoon North Avenue 4, #09-504, Singapore 550502
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
21. **Huỳnh Thái Hòa**, sinh ngày 17/10/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 023484317
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 00031 cấp ngày 26/01/1983
Hộ chiếu số: N2163584 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 16/7/2020
Nơi cư trú: Apt Blk 307 Hougang Avenue 5, #03-303, Singapore 530307
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
22. **Châu Bửu Doanh**, sinh ngày 26/7/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh
Số định danh cá nhân: 079182024997
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 119/82 cấp ngày 03/8/1982
Hộ chiếu số: C5273593 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 26/5/2018
Nơi cư trú: Apt Blk 465 Choa Chu Kang Avenue 4, #16-15, Singapore 680465
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh
23. **Hàng Lâm Phương Thúy**, sinh ngày 04/10/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh
Số định danh cá nhân: 079185031391
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 179 cấp ngày 15/10/1985
Hộ chiếu số: C1168241 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 02/12/2015
Nơi cư trú: Apt Blk 412 Bukit Batok West Avenue 4, #11-324, Singapore 650412
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Nhiêu Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh

24. **Nguyễn Thị Trúc Linh**, sinh ngày 30/5/1985 tại Đồng Tháp
Số định danh cá nhân: 087185004267
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 392 cấp ngày 28/6/2022
Hộ chiếu số: P00030085 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 07/7/2022
Nơi cư trú: Apt Blk 814 Jurong West Street 81, #09-204, Singapore 640814
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp
Giới tính: Nữ
25. **Nguyễn Thị Thu Ngân**, sinh ngày 24/02/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 281393969
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 158 cấp ngày 18/8/2011
Hộ chiếu số: C8643954 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 17/12/2019
Nơi cư trú: Apt Blk 5 Upper Aljunied Lane, #06-30, Singapore 360005
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Long Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh
Giới tính: Nữ
26. **Nguyễn Thanh Bình**, sinh ngày 10/7/1992 tại Quảng Trị
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 197249869
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Giấy khai sinh số 42 cấp ngày 10/3/1993
Hộ chiếu số: N2329994 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 07/7/2021
Nơi cư trú: 99 Pasir Ris Grove, #12-47, Singapore 518194
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
Giới tính: Nữ
27. **Lê Hồng Minh**, sinh ngày 07/9/1981 tại Bắc Ninh
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 125122235
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 79 cấp ngày 17/5/2023
Hộ chiếu số: N2163616 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 20/7/2020
Nơi cư trú: 31 Terrasse Lane, #05-56, Singapore 544779
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh
Giới tính: Nam
28. **Phạm Thị Ngọc Hoàng**, sinh ngày 02/11/1981 tại Đồng Nai
Số chứng minh nhân dân từng được cấp: 271430527
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Lộc, thành phố Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1220 cấp ngày 23/4/1984
Hộ chiếu số: N1905265 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 31/01/2018
Nơi cư trú: Apt Blk 156 Rivervale Crescent, #11-164, Singapore 540156
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Xuân Lộc, thành phố Đồng Nai
Giới tính: Nữ

2

29. **Gari Lai Boey**, sinh ngày 28/02/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 254 cấp ngày 12/4/2004
Hộ chiếu số: B9895706 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 26/11/2014
Nơi cư trú: Apt Blk 629 Hougang Avenue 8, #06-76, Singapore 530629
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh
30. **Phạm Thị Tess Lyn**, sinh ngày 04/11/2003 tại Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore, Giấy khai sinh số 21 cấp ngày 04/9/2008
Hộ chiếu số: B2298440 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 19/6/2008
Nơi cư trú: Apt Blk 124 Yishun Street 11, #08-385, Singapore 760124
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng
31. **Nguyễn Khánh Đoan Trang**, sinh ngày 21/11/2003 tại Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Đông, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 273 cấp ngày 21/7/2005
Hộ chiếu số: N1656271 do Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore cấp ngày 18/6/2013
Nơi cư trú: Apt Blk 232 Compassvale Walk, #02-464, Singapore 540232
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh

_____ 1